

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 997/2022/HS-PT
Ngày: 23-11-2022**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Bà Đặng Mạnh Cẩm Yên và ông Nguyễn Ngọc Huân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Ánh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 744/2022/TLPT-HS ngày 14/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 664/2022/QĐXXPT-HS ngày 01/11/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2022/HSPT-QĐ ngày 15/11/2022 đối với bị cáo Văn Đình K và Lê Thanh PT do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 04/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

1. VĂN ĐÌNH K, sinh năm 1983; *giới tính:* Nam; *ĐKNKTT và trú tại:* Thôn TV, xã PT, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 11/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Văn Thái Ng (Đã chết) và bà Lương Thị Th; có vợ là Trần Thị Thanh H và 01 con sinh năm 2019; *tiền án:* Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2007/HS-ST ngày 09/02/2007 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; *tiền*

sự: Chưa; bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 09/3/2022 đến ngày 18/3/2022; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt.

2. LÊ THANH PT (Tên gọi khác: Lê T hoặc Lê Văn T), sinh năm 1983; giới tính: Nam; ĐKNKTT và trú tại: Thôn ĐX, xã TV, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Tiến L và bà Phạm Thị V; có vợ là Hà Thị Q và 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2006/HS-ST ngày 16/5/2006 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, tỉnh Hà Tây (Nay là Hà Nội) xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 48 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”; Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2012/HS-ST ngày 06/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; Bản án số 02/2018/HS-ST ngày 11/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng 28 ngày tù về tội “Đánh bạc”; bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2022 đến ngày 30/5/2022; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 05 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 09/3/2022, Nguyễn Hồng G (Mang theo 5.000.000 đồng; cho Đình K vay 1.000.000 đồng; đã bỏ ra 200.000 tiền hồ; khi bị bắt bị thu giữ 4.500.000 đồng), Lê Văn R (Mang theo 3.800.000 đồng; đã bỏ ra 200.000 đồng tiền hồ), Văn Đình K (Vay Hồng G 1.000.000 đồng để đánh bạc; đã bỏ ra 200.000 đồng tiền hồ), Bùi Xuân H (Có 2.000.000 đồng; đã bỏ ra 200.000 đồng tiền hồ), Nguyễn Văn TR (Mang theo 4.000.000 đồng; vay Thanh PT 10.000.000 đồng nhưng chỉ nhận 9.500.000 đồng; đã bỏ ra 200.000 đồng tiền hồ; khi bị bắt bị thu giữ 22.500.000 đồng), Lê Thanh PT (Mang theo 10.000.000 đồng; cho TR vay 10.000.000 đồng để đánh bạc nhưng cắt lại lãi 500.000 đồng; sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc; chưa góp tiền

hồ) đến nhà Nguyễn Đình D ở thôn TV, xã PT, huyện Thường Tín, Hà Nội. Tại đây, Hồng G, Xuân H, Đình K, TR, Lê Văn R rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “Xóc đĩa” ăn tiền và thống nhất mỗi người bỏ ra 200.000 đồng đưa cho Đình D (Đình K, TR, Hồng G, R và Xuân H mỗi người đã bỏ ra 200.000 đồng, tổng là 1.000.000 đồng để dưới chiếu cho Đình D); Đình D đồng ý và đóng cửa đi ra ngoài cảnh giới; Đình K lấy bát đĩa ở nhà Đình D rồi lấy kéo cắt 04 quân vị hình tròn từ vỏ bao thuốc lá Vinataba để đánh bạc. Quá trình đánh bạc TR thua hết tiền nên đã vay của Thanh PT 10.000.000 đồng; Thanh PT cắt lãi ngay 500.000 đồng và dùng số tiền này để đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Thường Tín phát hiện, bắt giữ; R, Xuân H, Thanh PT bỏ chạy thoát. Thu giữ tang vật gồm: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị, 01 kéo sắt; và tổng số tiền là 36.550.000 đồng (Gồm 9.450.000 đồng thu ở giữa chiếu, trước mặt Hồng G là 4.500.000 đồng, trước mặt TR là 22.600.000 đồng). Trong các ngày 13/3/2022, ngày 17/3/2022 và 28/4/2022 lần lượt Bùi Xuân H, Lê Văn R, Lê Thanh PT ra đầu thú.

Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 04/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín đã áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; (Thêm khoản 2 Điều 51 đối với Lê Thanh PT; điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Văn Đình K) Bộ luật Hình sự, xử phạt Văn Đình K 12 tháng tù, Lê Thanh PT 06 tháng tù đều về tội “Đánh bạc”. Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gá bạc”; xử phạt 04 bị cáo khác từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/8/2022, bị cáo Văn Đình K có đơn kháng cáo đề nghị được hưởng án treo.

Ngày 16/8/2022, bị cáo Lê Thanh PT có đơn kháng cáo đề nghị được xem xét, đánh giá lại tính chất, mức độ hành vi, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Thanh PT vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333 và 334; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo về hình thức; về nội dung, không chấp

nhận kháng cáo của các bị cáo Văn Đình K và Lê Thanh PT, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; *(Thêm khoản 2 Điều 52 đối với Lê Thanh PT; điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Văn Đình K)* Bộ luật Hình sự, xử phạt Văn Đình K 12 tháng tù, Lê Thanh PT 06 tháng tù đều về tội “*Đánh bạc*”; giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm; buộc Văn Đình K và Lê Thanh PT phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định các bị cáo Văn Đình K, Lê Thanh PT có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm vụ án, bị cáo Văn Đình K đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo vắng mặt không có lý do; căn cứ Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Văn Đình K theo thủ tục chung.

[2] *Về nội dung*: Từ khoảng 14 giờ đến 15 giờ 30 phút ngày 09/3/2022 tại trang trại nhà Nguyễn Đình D ở thôn TV, xã PT, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, Đình D đã chứa chấp, cảnh giới cho Văn Đình K, Nguyễn Văn TR, Nguyễn Hồng G, Lê Văn R, Bùi Xuân H, Lê Thanh PT đánh bạc, được thua bằng tiền dưới hình thức “*Xóc đĩa*” với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 36.550.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo Văn Đình K, Lê Thanh PT và 04 bị cáo khác bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về đồng phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy*: Các bị cáo cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức “*Xóc đĩa*”, trong đó Văn Đình K là người giữ vai trò xóc cái; sau khi phạm tội các bị cáo đều đã thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải; bị cáo Thanh PT đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo Văn Đình K đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tăng nặng “*Tái phạm*” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Thanh PT đã có 03 tiền án nhưng đã được xóa án tích, trong đó có tiền án về tội cùng loại nhưng các bị cáo không lấy đó làm những bài học cảnh tỉnh cho bản thân, tiếp tục phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Văn Đình K 12 tháng tù, xử phạt bị cáo Lê Thanh PT 06 tháng tù là cần thiết và thỏa đáng. Tại giai đoạn phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí phúc thẩm*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Văn Đình K và Lê Thanh PT, giữ nguyên bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Văn Đình K **12 (Mười hai)** tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ (*Từ ngày 09/3/2022 đến ngày 18/3/2022*).

1.2) Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thanh PT **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (*Từ ngày 28/4/2022 đến ngày 30/5/2022*).

1.2) Văn Đình K và Lê Thanh PT, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Đình D, Nguyễn Văn TR, Nguyễn Hồng G, Lê Văn R, Bùi Xuân H; về các biện pháp tư pháp và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- TAND huyện Thường Tín, Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín, Hà Nội;
- THADS huyện Thường Tín, Hà Nội;
- Công an huyện Thường Tín, Hà Nội;
- UBND xã PT, huyện Thường Tín, Hà Nội;
- Công an xã PT, huyện Thường Tín, Hà Nội;
- UBND xã TV, huyện Thường Tín, Hà Nội;
- Công an xã TV, huyện Thường Tín, Hà Nội;
- Bị cáo (Các bị cáo);
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

Trần Nam Hà